



**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN**

2021

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP VÀ VLXD ĐỒNG THÁP
DONG THAP BMC**



Thông điệp từ Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị

Kính gửi Quý cổ đông !

Lời đầu tiên, thay mặt Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp, tôi xin gửi lời chúc sức khỏe và lời cảm ơn chân thành đến Tập thể cán bộ nhân viên Công ty, Quý cổ đông cùng các đối tác đã tin nhiệm, kề vai sát cánh cùng chúng tôi trong suốt thời gian qua.

Kính thưa quý vị !

Năm nay là năm cuối cùng của nhiệm kỳ 2016 – 2021, Nhiệm kỳ đầu tiên Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Năm năm đã đi qua với nhiều cung bậc cảm xúc, thăng trầm để hiện thực hóa ước nguyện **“Đi cùng bạn trên bước đường an cư lạc nghiệp”**, Công ty đã dần khẳng định được vị thế của mình là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của Tỉnh. Năm 2021, song song với những khó khăn còn tồn tại, đại dịch Covid-19 bùng phát đã gây nên sự gián đoạn khá lớn trong chuỗi cung ứng toàn cầu, với hầu hết các nền kinh tế do tình hình dịch bệnh Covid – 19 diễn ra trên khắp thế giới. Chính phủ các nước phải chi hàng trăm tỷ USD để giải cứu kinh tế. Việt Nam là một trong những nước chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch lần này. Trong bối cảnh đó, Công ty CP Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp vẫn tiếp tục khẳng định được vị trí trên thị trường, hoạt động kinh doanh tiếp tục được củng cố và ổn định.

Năm 2022 – năm đầu tiên của nhiệm kỳ mới, nhằm thực hiện mục tiêu chiến lược 05 năm tới, Ban lãnh đạo DONG THAP BMC tiếp tục chú trọng vào công tác đào tạo, tập trung đổi mới - nâng cấp - bổ sung hệ thống chính sách nhân sự nhằm phát triển nguồn nhân lực. Phát triển các dự án bất động sản, củng cố và chấn chỉnh hoạt động kinh doanh của các đơn vị trực thuộc, ổn định hoạt động khai thác cát trong tình hình nguồn cung ngày càng hạn chế như hiện nay. Bất chấp nhiều khó khăn và thách thức, tập thể cán bộ, nhân viên DONG THAP BMC cùng nhau nỗ lực quyết tâm đưa thương hiệu DONG THAP BMC ngày càng vững mạnh.

Thay mặt Ban lãnh đạo cùng toàn thể nhân viên, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành vì sự tin tưởng và ủng hộ của Quý cổ đông. Hy vọng rằng, Quý vị sẽ dành sự tin nhiệm cao nhất và kề vai sát cánh cùng chúng tôi để chinh phục những mục tiêu phát triển cao hơn. Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

VÕ ĐÌNH QUỐC HUY



PHẦN I – THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch:

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP

- Tên viết tắt: DONG THAP BMC

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 09/07/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 25 tháng 01 năm 2019

- Vốn điều lệ: 386.000.000.000 đồng

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 386.000.000.000 đồng

- Địa chỉ: Số 03 Tôn Đức Thắng, phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

- Số điện thoại: 0277.3852998

- Số fax: 0277.3852751

- Website: www.dongthapbmc.vn

- Mã cổ phiếu : BDT

❖ Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty CP Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp tiền thân là Công ty Xây lắp và VLXD Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 131/QĐ-TL ngày 09/12/1992 của UBND tỉnh Đồng Tháp. Trên cơ sở sáp nhập 4 đơn vị trực thuộc Sở Xây Dựng Đồng Tháp:

- Công ty Khai thác cát sông và san lấp mặt bằng;
- Công ty Khảo sát thiết kế và xây dựng;
- Công ty Cung ứng và vật liệu xây dựng
- Công ty Kinh doanh và dịch vụ Đồng Tháp.

- Thực hiện theo chủ trương chung của Chính phủ về cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, Công ty đã tiến hành bán cổ phần lần đầu ra công chúng và chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần kể từ ngày 07/11/2016, theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 07 tháng 11 năm 2016.

- Ngày 24/02/2017, Công ty nhận được công văn số 986/UBCK-GSDC ngày 24/02/2017 của UBCK Nhà nước về việc trở thành Công ty đại chúng.

- Ngày 06/09/2017, cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp chính thức được giao dịch trên thị trường chứng khoán UPCOM.



- Hiện nay, DONG THAP BMC đứng đầu khu vực đồng bằng sông Cửu Long về khai thác cát xây dựng, là đơn vị cung cấp lượng cát vàng xây dựng chất lượng tốt chủ yếu cho khu vực và cung ứng một phần về thị trường TP Hồ Chí Minh. Ngoài ra, trong lĩnh vực xây dựng giao thông (cầu, đường), Công ty cũng khẳng định được thế mạnh của mình trong tỉnh Đồng Tháp và hiện là một trong những doanh nghiệp mạnh của tỉnh trong lĩnh vực này. Song song đó, Công ty cũng từng bước khẳng định vị trí đầu tàu của mình trong lĩnh vực sản xuất cầu kiện Bê tông đúc sẵn (công ly tâm, cột điện ly tâm, cọc ống trong xây dựng) và trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- *Ngành nghề kinh doanh:* (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): khai thác cát sông, thi công xây dựng các công trình giao thông, san lấp mặt bằng, kinh doanh bất động sản, kinh doanh VLXD và các sản phẩm công bê tông ly tâm, bê tông tươi

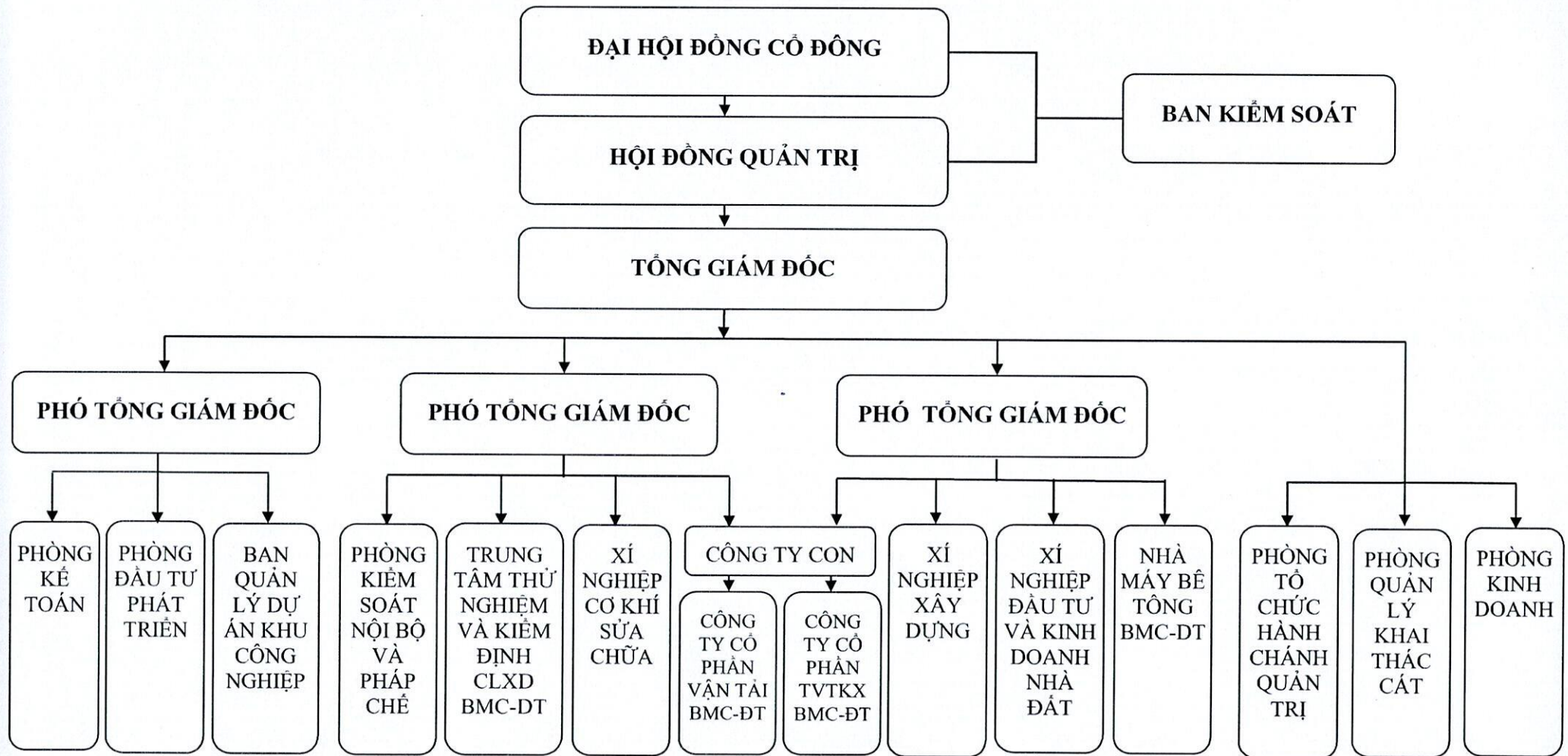
- *Địa bàn kinh doanh:* hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.



CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP



Nguồn: DONG THAP BMC



- Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Đại Hội Đồng Cổ Đông: gồm tất cả các cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông có quyền biểu quyết theo quy định tại Điều lệ Công ty, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty.
- Hội Đồng Quản Trị: do Đại Hội Đồng Cổ Đông bầu ra, gồm 05 thành viên. Là cơ quan có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến định hướng phát triển và hoạt động SXKD của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ quyết định.
- Ban điều hành Công ty: do HĐQT bổ nhiệm bao gồm Tổng Giám Đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế Toán Trưởng. Tổng Giám Đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và có quyền quyết định cao nhất về quản lý và điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty.
- Ban kiểm soát: do ĐHĐCĐ bầu ra, gồm 03 thành viên. Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành Công ty.
- Các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc Công ty: hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công dưới sự chỉ đạo, quản lý của Ban điều hành Công ty.

- Các công ty con:

➤ **Công ty Cổ phần Vận Tải BMC Đồng Tháp**

- Địa chỉ: Số 145 Trương Hán Siêu, phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Lĩnh vực kinh doanh chính: kinh doanh VLXD và vận tải hàng hoá bằng đường thủy nội địa.
- Vốn điều lệ đăng ký: 18.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 9.180.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty con : 51%

➤ **Công ty Cổ phần Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng BMC Đồng Tháp**

- Địa chỉ: Số 166 Nguyễn Trãi, phường 2, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Lĩnh vực kinh doanh chính: thực hiện các dịch vụ lập dự án đầu tư, tư vấn, thiết kế xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông và trang trí nội thất,
- Vốn điều lệ đăng ký: 4.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 2.717.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty con: 67,93%



4. Định hướng phát triển

4.1 - Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Khẳng định vị thế của Công ty là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh trong lĩnh vực thi công xây dựng các công trình giao thông, kinh doanh bất động sản và Khu công nghiệp. Coi trọng hiệu quả kinh tế, lấy chất lượng sản phẩm làm thước đo chủ yếu cho sự phát triển bền vững của Công ty. Đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động.

- Bảo đảm phát triển bền vững thông qua chính sách đầu tư có trọng điểm vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính. Phát triển các dự án bất động sản và các khu, cụm công nghiệp, gia tăng đầu tư để tạo nguồn thu ổn định cho doanh nghiệp nhằm góp phần xây dựng và phát triển các huyện, thị trong tỉnh Đồng Tháp trở thành một đô thị văn minh, hiện đại. Tập trung trọng điểm vào các dự án có tính thanh khoản tốt, có khả năng thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận cao cho các nhà đầu tư và cổ đông.

- Thực hiện quản trị doanh nghiệp đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả. Thực hành tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả, năng suất, an toàn sản xuất gắn với bảo vệ môi trường, duy trì hệ thống quản lý ISO.

- Linh hoạt trong bố trí và sử dụng nguồn lực sao cho hiệu quả, chủ động trong từng giai đoạn. Phát huy tối đa nội lực, lấy phát triển nguồn nhân lực làm trọng tâm. Kiện toàn bộ máy tổ chức, xây dựng đội ngũ nhân sự kế thừa không những giỏi về chuyên môn mà còn năng động, nhiệt huyết để cùng với Công ty tạo ra những bước đột phá mới trong tương lai.

- Đảm bảo tăng trưởng ổn định và bền vững, không ngừng nâng cao uy tín, chất lượng lượng sản phẩm và thương hiệu của Công ty. Cân đối hài hòa lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và người lao động. Xây dựng văn hóa công ty, tạo môi trường làm việc văn minh, đảm bảo ổn định đời sống vật chất cũng như tinh thần của người lao động. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

4.2 - Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Dựa trên chiến lược ngắn hạn để ổn định hoạt động SXKD của Công ty và chuẩn bị tốt cho chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Tiếp tục xây dựng Công ty theo mô hình kinh doanh đa ngành nghề, trong đó các hoạt động khai thác cát, thi công xây dựng và khu công nghiệp vẫn là nền tảng. Từng bước nâng cao hơn nữa năng lực tài chính, chủ động hoàn toàn về kế hoạch tài chính cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đối với hoạt động xây lắp và kinh doanh bất động sản: Công ty xác định đa dạng hóa các sản phẩm bất động sản với tiêu chí đầu tiên là chất lượng và giá cả hợp lý nhằm phục vụ nhu cầu của đa dạng người tiêu dùng, góp phần tạo sự cạnh tranh trên thị trường..



- Lựa chọn dự án đầu tư hợp lý để tạo nên bước phát triển nhảy vọt nhằm mang lại giá trị lợi nhuận cao, tạo nguồn thặng dư lớn cho doanh nghiệp, cổ đông và các nhà đầu tư. Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, trang thiết bị thi công nhằm đáp ứng năng lực xây dựng nhà cao tầng, hạ tầng kỹ thuật chất lượng cao trong đô thị. Phân đầu đạt mức tăng trưởng doanh thu từ 6-10%/năm, lợi nhuận từ 8-12%/năm. Mục tiêu đến năm 2025, doanh thu đạt mức 900 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 170 tỷ đồng.

- Theo định hướng phát triển, trong giai đoạn 2021 - 2025 Công ty sẽ đầu tư thực hiện những dự án sau:

❖ Dự án Khu Công nghiệp Tân Kiều

Được xây dựng trên địa bàn huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp với quy mô diện tích là 148,71 ha. Trong đó, đất xây dựng nhà máy và các công trình phụ trợ là 104,848 ha, chiếm 70,5% tổng diện tích Dự án. Đất giao thông là 16,942 ha chiếm tỷ lệ 11,3% diện tích. Đường trong Khu CN bao gồm 2 trục đường chính có lộ giới từ 20,5m đến 30m, lòng đường từ 10,5m đến 15m. Hệ thống cấp điện, nhà máy nước sạch, nhà máy xử lý nước thải, các tuyến ống cấp nước và thoát nước thuộc công trình cấp III.

Khu đất dự kiến quy hoạch nằm dọc theo Quốc lộ N2, Tỉnh lộ ĐT 846 và kênh Nguyễn Văn Tiếp (kênh đường thủy quốc gia) rất thuận lợi về giao thông đường bộ và đường thủy. Cách trung tâm thị trấn Mỹ An 4 km, cách sông Tiền 30 km và cách TP Hồ Chí Minh 80 km.

Khu công nghiệp Tân Kiều mở ra sẽ khai thác tiềm năng và lợi thế của khu trung tâm Đồng Tháp Mười. Là khu công nghiệp đa ngành, trọng tâm là khu công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm; nước giải khát, bia rượu và hàng tiêu dùng; công nghiệp hóa chất; công nghiệp điện tử; sản xuất nông nghiệp; cơ khí phụ trợ; sản xuất sản phẩm công nghiệp từ nông nghiệp.

Với làn sóng di dời các nhà máy, xí nghiệp khỏi Trung Quốc hiện nay đã dẫn đến sự bùng nổ nhu cầu với bất động sản công nghiệp, trong khi nguồn cung ngày càng hạn chế. Do vậy việc đầu tư Dự án Khu CN Tân Kiều là một trong những tiềm năng chiến lược của Công ty trong giai đoạn hiện nay.

Hiện Dự án đang triển khai thi công hạng mục san lấp mặt bằng, tiến độ thi công đạt hơn 85% khối lượng. Các hạng mục khác như thi công đường giao thông, hệ thống thoát nước đang được các đơn vị tư vấn thiết kế và lập dự toán và chuẩn bị triển khai mời thầu.

❖ Dự án Cụm CN Tân Lập:

Dự án nằm trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp có quy mô hơn 49 ha, vốn đầu tư dự kiến 315 tỷ. Trong đó vốn đầu tư của Công ty là 123 tỷ đồng, Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương hỗ trợ đền bù, giải phóng mặt bằng là 192 tỷ đồng.



Dự án Cụm CN Tân Lập hình thành sẽ góp phần quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu cơ sở hạ tầng để thu hút các nhà đầu tư. Với nguồn nguyên liệu dồi dào và nguồn lao động sẵn có tại địa phương, Dự án nhận được sự quan tâm rất lớn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Sự hình thành của Dự án sẽ góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế tỉnh Đồng Tháp từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển, nâng cao mức sống người dân.

Hiện dự án đã hoàn thành 100% khối lượng công việc và đang được nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước quan tâm tìm hiểu. Với chính sách ưu đãi đầu tư do Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Đồng Tháp đề ra hiện nay, cộng với nguồn nhân lực dồi dào, Dự án Cụm CN Tân Lập dự kiến sẽ được nhanh chóng lấp đầy trong thời gian tới.

❖ Dự án 23 căn hộ tại KDC Ngô Thị Thùy Vân:

Dự án thuộc khu vực Phường An Hòa, Thành phố Sa Đéc với quy mô 23 căn hộ liền kề được xây dựng trên diện tích 2.758,4 m², vốn đầu tư dự kiến là 61.5 tỷ đồng.

- Để hoàn thành tốt mục tiêu đã đặt ra, Công ty đề ra những giải pháp sau:
 - Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, tuyển dụng, đào tạo và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực. Kiện toàn và củng cố bộ máy các phòng, ban, chuyên môn hóa về nghiệp vụ. Nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo, kiện toàn công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - Tập trung thu hồi vốn, giải quyết dứt điểm các công trình còn tồn đọng vốn, giảm giá trị dở dang và hàng tồn kho. Đối với công tác quản lý Khu CN, nhanh chóng đẩy mạnh công tác giới thiệu, quảng bá và tìm kiếm nhà đầu tư phù hợp nhằm lấp đầy diện tích tại Cụm CN Tân Lập, đẩy mạnh hơn nữa tiến độ thi công tại Khu CN Tân Kiều.
 - Nghiên cứu và áp dụng công nghệ mới, đầu tư mua sắm thêm máy móc thiết bị giúp cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường.
 - Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát về an toàn lao động, an toàn giao thông. Chấp hành tốt các quy trình, quy phạm tiêu chuẩn kỹ thuật nhằm không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng do chủ quan gây ra.
 - Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc thân thiện, không ngừng cải thiện điều kiện việc làm và các chế độ phúc lợi cho người lao động – đây là yếu tố quan trọng đối với việc giữ chân người lao động và tạo niềm tin để người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

4.3 - Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty):



- Công ty luôn xác định việc đảm bảo trách nhiệm với các vấn đề môi trường, con người và xã hội là cốt lõi của sự phát triển bền vững mà bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải thực hiện. Vì vậy, ngoài mục tiêu chính của công ty là tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội. Công ty đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải ở các khu công nghiệp do Công ty quản lý. Xây dựng quy trình thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải công nghiệp đúng quy định, đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường.

- Thực hiện môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp, không xả thải ảnh hưởng đến môi trường sống, làm việc của cộng đồng dân cư. Trong quá trình thi công xây dựng luôn tuân theo các quy định hiện hành nhằm giảm thiểu tối đa tác hại tới môi trường. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức và bảo vệ môi trường cho toàn thể Cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty.

- Công ty luôn đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, ổn định và phát triển thu nhập, an sinh xã hội, tham gia các phong trào từ thiện, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ các phong trào thể dục thể thao...như đóng góp cho quỹ khuyến học Nguyễn Sinh Sắc, xây nhà tình thương, nhà tình nghĩa theo chương trình mái ấm công đoàn, ủng hộ cho các quỹ từ thiện, ủng hộ vùng thiên tai, lũ lụt...

5. Các rủi ro: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường):

- *Rủi ro về nguồn nguyên vật liệu:* hoạt động khai thác cát là hoạt động chính, chiếm đến 70% doanh thu của toàn Công ty. Trong khi đó, nguồn cung toàn bộ dựa vào sản lượng khai thác cát Công ty được cấp phép hàng năm, nguồn cung hạn chế, tình trạng sạt lở ở Đồng bằng Sông Cửu Long ngày càng diễn biến phức tạp nên việc giảm thiểu sản lượng khai thác hàng năm là điều không thể tránh khỏi.

- *Rủi ro do những biến động bất ngờ của thị trường:* những biến động bất ngờ của thị trường từ việc giá cả vật tư, nhiên liệu hàng hoá đầu vào tăng mạnh, công tác giải phóng mặt bằng chậm, công trình phải kéo dài thời gian thi công so với dự kiến cho đến hoạt động vận chuyển bị hạn chế bởi dịch Covid - 19 đã ảnh hưởng lớn tiến độ thực hiện dự án cũng như hiệu quả SXKD của Công ty.

- *Rủi ro từ các tác động của môi trường:* hiện tượng biến đổi khí hậu diễn ra ngày càng rõ ràng, sự thay đổi của dòng chảy gây nên hàng loạt hiện tượng sạt lở, ngập lún ở khắp các khu vực Đồng bằng sông Cửu Long đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- *Rủi ro đến từ các đối thủ cạnh tranh trong công tác đấu thầu:* trong công tác đấu thầu, ngoài những nhà thầu cạnh tranh lành mạnh, vì mục tiêu cho ra những sản phẩm chất lượng cao với chi phí thấp còn có những đối thủ cạnh tranh thiếu lành mạnh, dùng thủ đoạn để giành được gói thầu làm giảm chất lượng công trình, gây tổn hại cho nhà nước cũng như hình ảnh của các nhà thầu xây lắp nói chung.



- *Rủi ro lãi vay*: Công ty dùng các khoản vay ngân hàng để hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc lựa chọn thời điểm và kỳ hạn vay phù hợp thông qua sự đánh giá phân tích tình hình tài chính, thị trường, tiến độ của dự án để đưa ra quyết định vay vừa nhằm có được lãi suất có lợi nhất, vừa đảm bảo kế hoạch cũng như tiến độ thi công của dự án.

- *Rủi ro về tai nạn lao động, phòng chống cháy nổ*: hoạt động sản xuất, thi công luôn ẩn chứa những hiểm họa về tai nạn từ sự chủ quan của con người. Vì vậy công tác đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ phải luôn được đề cao.

- *Rủi ro trong công tác mua sắm TSCĐ*: việc tập trung đầu tư mua sắm trang thiết bị và công nghệ mới vào công tác sản xuất thi công cần quan tâm đến các rủi ro khi khả năng thu hồi vốn chậm do công việc không liên tục, rủi ro do hao mòn vô hình, rủi ro do thiếu thông tin trong việc mua sắm đầu tư trang thiết bị....

- *Rủi ro thay đổi về chính sách, pháp luật*: với sự hoạt động theo ngành nghề kinh doanh như hiện nay, công ty chịu nhiều sự chi phối bởi các văn bản pháp luật hiện hành của Chính phủ cũng như tại địa phương. Do đó, việc thay đổi các văn bản pháp luật, các chủ trương chính sách của chính phủ, các quy định của chính quyền địa phương sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của đơn vị.



PHẦN II - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**1.1 - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:***DVT: triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Theo BCTC riêng	Theo BCTC Hợp nhất
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	431.035	448.481
2	Lợi nhuận trước thuế	85.452	88.650
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	65.505	68.102

*Nguồn: BCTC năm 2021 đã được kiểm toán***1.2 - Tình hình thực hiện năm 2021 so với kế hoạch:***DVT: Triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	% thực hiện/ kế hoạch
1	Tổng doanh thu	500.000	461.994	92,40%
2	Tổng chi phí	400.000	376.542	94,14%
3	Lợi nhuận trước thuế	100.000	85.452	85,45%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	80.000	65.505	81,88%
5	Cổ tức (% dự kiến chia)	13,34%	10%	

*Nguồn: Kế hoạch SXKD năm 2021 và BCTC riêng năm 2021 đã kiểm toán***1.3 - Tình hình thực hiện năm 2021 so với năm 2020***DVT: Triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020
1	Tổng doanh thu	461.994	592.256
2	Tổng chi phí	376.542	458.655
5	Lợi nhuận trước thuế	85.452	133.601

Nguồn: BCTC riêng năm 2021 đã được kiểm toán



2. Tổ chức và nhân sự

- *Danh sách Ban điều hành: (Số lượng cổ phần sở hữu của Ban điều hành căn cứ theo danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2021)*

- **Tổng Giám Đốc: ông NGUYỄN HỮU PHƯỚC**
 - Sinh năm: 1962
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
 - Số lượng cổ phần sở hữu: 4.364.020 CP. Trong đó:
 - + Số cổ phần đại diện sở hữu: 4.330.920 CP
 - + Số cổ phần cá nhân sở hữu: 33.100 CP
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 11,306%
- **Phó Tổng Giám Đốc : bà TRẦN THỊ THÚY HÀNG**
 - Sinh năm: 1969
 - Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán
 - Số lượng cổ phần sở hữu: 4.144.760 CP. Trong đó:
 - + Số cổ phần đại diện sở hữu: 4.134.060 CP
 - + Số cổ phần cá nhân sở hữu: 10.700 CP
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 10,738%.
- **Phó Tổng Giám Đốc: bà PHẠM MINH NGHĨA**
 - Sinh năm: 1969
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế học
 - Số lượng cổ phần sở hữu: 7.600 CP
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,0197%
- **Phó Tổng Giám Đốc: ông NGUYỄN HOÀNG ANH**
 - Sinh năm: 1984
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
 - Số lượng cổ phần sở hữu: 2.000 CP
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,0052%
- **Kế toán trưởng: ông NGUYỄN THÀNH TRUNG**
 - Sinh năm: 1979
 - Trình độ chuyên môn: Đại học kế toán nhà nước
 - Số lượng cổ phần sở hữu: 0 CP
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%



- *Số lượng cán bộ, nhân viên.* (Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động) tính đến 31/12/2021

- Tổng số lao động: 446 người. Trong đó, lao động nữ: 42 người.
- Trình độ chuyên môn từ đại học trở lên: 120 người.
- Cao đẳng và trung cấp: 53 người.
- Sơ cấp và công nhân kỹ thuật: 189 người.
- Lao động phổ thông: 84 người.

+ Chính sách đào tạo: Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là công tác ưu tiên hàng đầu của Công ty với mục tiêu xây dựng một đội ngũ cán bộ, nhân viên giàu kinh nghiệm, chuyên môn nghiệp vụ giỏi, tay nghề cao và đam mê công việc, phù hợp với yêu cầu phát triển và gắn bó với Công ty.

+ Chế độ làm việc: Công ty thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần. Đảm bảo bố trí sắp xếp công việc hợp lý và tạo đủ việc làm cho người lao động. Nghiêm túc thực hiện tốt các chế độ đối với người lao động theo đúng quy định của Pháp luật cũng như trong Thỏa ước lao động tập thể của Công ty. Tham gia đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.

+ Chính sách tiền lương, tiền thưởng: Công ty xây dựng Quy chế tiền lương, tiền thưởng áp dụng thống nhất trong toàn Công ty, trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động và vị trí công việc. Việc phân phối tiền lương được thực hiện công khai, dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty. Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2021 là 24 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 – Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và tình hình thực hiện các dự án lớn).

- Đầu tư tài chính dài hạn: 47,6 tỷ đồng.
- Tình hình thực hiện các dự án:
 - Dự án Khu CN Tân Kiêu với giá trị đầu tư trên 1.000 tỷ đồng đang triển khai thi công hạng mục san lấp mặt bằng đạt trên 85% khối lượng. Các hạng mục khác đang trong giai đoạn mời thầu.
 - Công trình đường liên huyện Tân Hội Trung - Thạnh Mỹ, Giá trị hợp đồng 18 tỷ đồng, công trình đã hoàn thành tháng 12/2021.
 - Công trình đường ĐT 846, giá trị hợp đồng hơn 21 tỷ đồng. Công trình đã hoàn thành trong năm 2021.

3.2 – Các công ty con: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con).

**3.2.1 - Công ty Cổ phần Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng BMC Đồng Tháp:***ĐVT: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020
1	Tổng doanh thu	6.868	3.773
2	Lợi nhuận trước thuế	516	454
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	412	390
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	0	0

Nguồn: BCTC năm 2021 của Công ty con đã kiểm toán

Hoạt động kinh doanh của Công ty CP Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng BMC Đồng Tháp năm 2021 không có nhiều chuyển biến so với năm 2020, doanh thu đạt 166,7% so với năm 2020. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế ở mức thấp. Hoạt động kinh doanh trong bốn năm liên tiếp gần đây tuy có lãi nhưng không đáng kể và vẫn chưa đủ bù đắp phần lỗ lũy kế do các năm trước để lại.

3.2.2 - Công ty Cổ phần Vận Tải BMC Đồng Tháp*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020
1	Tổng doanh thu	31.698	39.898
2	Lợi nhuận trước thuế	3.385	2.820
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.911	2.425
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	50%/LNST	6%/VĐL

Nguồn: BCTC năm 2021 của Công ty con đã kiểm toán

Hoạt động của Công ty CP Vận Tải BMC Đồng Tháp chủ yếu là kinh doanh vận tải, mua bán cát, đá các loại. Năm 2021, hoạt động kinh doanh của Công ty bị gián đoạn bởi thời gian giãn cách kéo dài do dịch Covid – 19, ngoài ra, một số phương tiện sà lan của Công ty được tỉnh trưng dụng để làm nhiệm vụ an ninh chính trị khu vực biên giới của tỉnh Đồng Tháp hơn một tháng nên doanh thu từ hoạt động kinh doanh giảm mạnh so với năm 2020. Tuy nhiên, do làm tốt công tác quản trị chi phí và thu được khoản lợi nhuận từ thanh lý TSCĐ nên LNST của Công ty vẫn tăng hơn 16% so với năm 2020. Tình hình tài chính lành mạnh, nguồn vốn lưu động của Công ty đã được cải thiện, công tác bảo trì và sửa chữa phương tiện được kiểm soát tốt. Không phát sinh các khoản nợ quá hạn không có khả năng thanh toán.

**4. Tình hình tài chính****4.1 – Tình hình tài chính**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
- Tổng giá trị tài sản	1.123.515	1.400.042	+24,61%	1.139.960	1.421.084	+24,66%
- Doanh thu thuần	547.223	430.965	-21,25%	561.934	448.411	-20,20%
- Lợi nhuận từ hoạt động KD	125.692	90.906	-27,67%	127.858	91.485	-28,45%
- Lợi nhuận khác	7.909	-5.454		9.283	-2.835	
- Lợi nhuận trước thuế	133.601	85.452	-36,04%	137.140	88.650	-35,36%
- Lợi nhuận sau thuế	102.836	65.505	-36,30%	105.456	68.102	35,42%
- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	54,40%	64,36%	+9,96%			

Nguồn: BCTC riêng và Hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán

4.2 – Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Số TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2020	Năm 2021	Năm 2020	Năm 2021
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,48	1,03	1,48	1,03
	- Hệ số thanh toán nhanh (lần) (TS ngắn hạn - Hàng TK)/ Nợ ngắn hạn	1,33	0,87	1,34	0,87
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	- Tỷ số nợ/Tổng tài sản (%)	51,61	60,97	50,93	60,33
	- Tỷ số nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	106,64	156,18	103,80	152,11
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	- Vòng quay hàng tồn kho (lần) Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bq	5,98	4,27	6,27	4,49
	- Vòng quay tổng tài sản (lần) Doanh thu thuần/Tổng tài sản bq	0,52	0,34	0,52	0,35



4	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>				
	- Hệ số LNST/Doanh thu thuần (%)	18,79	15,20	18,77	15,19
	- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu (%)	18,91	11,99	18,85	12,08
	- Hệ số LNST/Tổng tài sản (%)	9,15	4,68	9,25	4,79
	- Hệ số LN từ hoạt động KD/DT thuần (%)	22,97	21,09	22,75	20,40

Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất năm 2020, 2021 đã kiểm toán

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

5.1 - Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 38.600.000 cổ phần
- Số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết: 38.595.400 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần được tự do chuyển nhượng: 38.595.400 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: Không có
- Cổ phiếu quỹ: 4.600 cổ phiếu.

5.2 - Cơ cấu cổ đông:

Số TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài			
1	<i>Cổ đông trong nước</i>	278	38.089.000	98,676%
	- Nhà nước	1	19.686.000	51,000%
	- Tổ chức	5	3.786.700	9,810%
	- Cá nhân	272	14.616.300	37,866%
2	<i>Cổ đông nước ngoài</i>	3	511.000	1,324%
	- Tổ chức	1	509.000	1,319%
	- Cá nhân	2	2.000	0,005%
	Tổng cộng (1 + 2)	281	38.600.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác			
1	Cổ đông sáng lập	0	0	0%
2	Cổ đông lớn	3	25.216.000	65,326%
3	Cổ đông là người lao động trong Công ty	179	698.556	1,81%



4	Cổ đông khác	99	12.685.444	32,864%
	Tổng cộng (1+2+3+4)	281	38.600.000	100%
III	Danh sách cổ đông lớn			
1	UBND tỉnh Đồng Tháp		19.686.000	51,000%
2	Công ty Cổ phần CTGT Đồng Nai		3.600.000	9,326%
3	Ông Lương Văn Quang		1.930.000	5,000%

Nguồn: Theo danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2021

Tại ngày 31/12/2021 Công ty đã hoàn thành việc thoái vốn Nhà nước từ 92,49%/VĐL xuống còn 51%/VĐL.

5.3 - Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v.)

Không có

5.4 - Giao dịch cổ phiếu quỹ: (Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch).

- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

- Số lượng cổ phiếu quỹ đến thời điểm 31/12/2021: 4.600 CP

5.5 - Các chứng khoán khác: (nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán)

Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

- Để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, Công ty ưu tiên sử dụng những vật tư, thiết bị có giải pháp tốt về môi trường, sử dụng thiết bị tiết kiệm điện năng. Công ty ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu thay thế ít sử dụng năng lượng nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Ký hợp đồng với những công ty có chức năng xử lý, thu gom phế liệu, chất thải rắn có thể gây tác hại tới môi trường. Thường xuyên kiểm tra lượng khói bụi đảm bảo hàm lượng chất thải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tại Khu CN Trần Quốc Toàn và Cụm CN Tân Lập hiện do Công ty đang quản lý, Công ty đã xây dựng hoàn thành Nhà máy xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn quy định.



6.1 - Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

Khi lập thiết kế các dự án, Công ty đều tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng các công trình sử dụng năng lượng hiệu quả, phát triển công trình xanh trong hoạt động xây dựng.

Một số nguyên vật liệu chính:

- Cát các loại : 85.476 m³
- Đá các loại : 76.264 m³
- Sắt, thép các loại : 264 tấn
- Xi măng : 11.579 tấn

b) Báo cáo tỉ lệ phân trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

Không có.

6.2 - Tiêu thụ năng lượng:

Đối với việc sử dụng nhiên liệu trong quá trình hoạt động khai thác, Công ty ưu tiên lựa chọn những thiết bị tiết kiệm nhiên liệu. Có chính sách khuyến khích, khen thưởng cho các cá nhân, đơn vị sử dụng nhiên liệu tiết kiệm, hiệu quả.

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

- Tình hình sử dụng năng lượng trực tiếp:
 - + Dầu, nhớt : 731.969 Lít
- Tình hình sử dụng năng lượng gián tiếp:
 - + Điện : 318.900 kwh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

Không có

6.3 - Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

Công ty sử dụng nước từ nguồn cung cấp nước sinh hoạt của Công ty Cấp nước trong khu vực. Lượng nước chủ yếu dùng cho sinh hoạt tại các văn phòng làm việc và cơ sở sản xuất nên lượng nước sử dụng là không đáng kể, chỉ khoảng 7.000m³/năm.



b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

Không có

6.4 - Chính sách liên quan đến người lao động

6.4.1 - Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Số lượng lao động: 446 người.
- Thu nhập bình quân: 24 triệu đồng/người/tháng

6.4.2 - Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Trang bị Bảo hộ lao động đầy đủ cho người lao động trong Công ty.
- Thực hiện đo kiểm tra định kỳ về môi trường ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Cải thiện môi trường lao động và điều kiện làm việc cho cán bộ, nhân viên.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm.
- Mua bảo hiểm tai nạn toàn diện cho người lao động.
- Tổ chức tham quan, nghỉ mát .

6.4.3 - Hoạt động đào tạo người lao động:

- Hàng năm Công ty đều tổ chức học tập và thi nâng bậc cho công nhân trực tiếp sản xuất.
- Cử cán bộ, nhân viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công việc.

6.5 - Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

- Trải qua 30 năm hình thành và phát triển, Công ty CP Xây lắp và VLXD Đồng Tháp ngày càng nhận thức rõ ràng vai trò của doanh nghiệp trong bức tranh phát triển bền vững của cộng đồng xã hội và môi trường. Do đó, những năm qua trong chiến lược kinh doanh của mình, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội.

- Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh, Công ty luôn nỗ lực trong việc đầu tư kinh doanh nhằm tạo ra những lợi ích tốt nhất cho cán bộ, CNV Công ty, đồng thời góp phần phát triển kinh tế tỉnh nhà.

- Năm 2021 Công ty đã chủ động thực hiện công tác an sinh xã hội tại địa phương như ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ khuyến học, quỹ vì người nghèo, tham gia xây dựng nhà tình thương, mái ấm công đoàn, đóng góp cho công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh... với tổng giá trị khoảng 3,3 tỷ đồng.

- Chấp hành tốt nghĩa vụ nộp NSNN, trong năm 2021 Công ty đã nộp các khoản thuế, phí cho NSNN với tổng số tiền 399.697.261.005 đồng. Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong tỉnh về đóng góp cho ngân sách nhà nước.



PHẦN III – BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2021 là năm nền kinh tế cả nước bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19. Mặc dù vậy, tập thể Ban điều hành và toàn thể người lao động trong Công ty cố gắng khắc phục khó khăn để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Đây là năm Công ty không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua. Ngoài nguyên nhân khách quan do bị ảnh hưởng trực tiếp từ thời gian giãn cách xã hội kéo dài, thì vẫn còn một số mặt, lĩnh vực chưa hoàn thiện như: việc tổ chức thi công các công trình, dự án còn chậm, một số dự án đã lập hồ sơ đề xuất đầu tư kéo dài nhiều năm nhưng vẫn không thể triển khai. Công tác quản lý chi phí, xây dựng giá thành ở một vài bộ phận chưa tốt. Tính sáng tạo và đột phá trong các hoạt động chưa cao, sự phối hợp giữa các bộ phận chưa đồng bộ dẫn đến giảm năng lực cạnh tranh so với các doanh nghiệp trên địa bàn.

2. Tình hình tài chính (theo BCTC hợp nhất)

2.1 - Tình hình tài sản

- Tổng tài sản của Công ty đến ngày 31/12/2021 là 1.421.083.811.960 đồng, đạt 124,7% so với năm 2020. Nguyên nhân chủ yếu là do chi phí xây dựng cơ bản dở dang và chi phí trả trước dài hạn tăng mạnh so với năm 2020. Cụ thể:

- Chi phí trả trước dài hạn tăng hơn 227 tỷ đồng
- Chi phí XD/CB dở dang tăng hơn 135 tỷ đồng
- Hàng tồn kho tăng hơn 22 tỷ đồng

Trong khi đó

- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 78 tỷ đồng
- Phải thu ngắn hạn giảm 37 tỷ đồng.

Chi phí XD/CB dở dang tăng do việc đầu tư xây dựng Khu CN Tân Kiều, chi phí trả trước dài hạn tăng là do Công ty trả tiền thuê đất cụm CN Tân Lập cho cả đời dự án là hơn 230 tỷ đồng.

2.2 - Tình hình nợ phải trả và vốn chủ sở hữu:

Tổng cộng nguồn vốn năm 2021 có sự thay đổi tăng mạnh so với năm 2020, nguyên nhân chủ yếu do sự gia tăng mạnh các khoản nợ phải trả. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị ảnh hưởng do sự chênh lệch của tỷ giá hối đoái. Công ty hiện không có các khoản nợ quá hạn chưa thanh toán.

- *Nợ ngắn hạn*: nợ ngắn hạn tăng gần 21% so với năm 2020, tương đương 85 tỷ đồng. Trong đó, tăng chủ yếu ở khoản mục *người mua trả tiền trước ngắn hạn* với 62 tỷ đồng, khoản mục *vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn* tăng hơn 64 tỷ đồng. Tuy hệ



số thanh toán nợ ngắn hạn hiện ở mức an toàn, nhưng đã giảm mạnh so với năm 2020 và hệ số thanh toán nhanh hiện đang ở mức nhỏ hơn 1.

- *Nợ dài hạn*: tăng mạnh nhất với mức tăng hơn 110%, tương ứng với giá trị gần 192 tỷ đồng, mức tăng chủ yếu từ khoản *vay và nợ thuê tài chính dài hạn*.

Các khoản nợ phải trả đều nằm trong kế hoạch chủ động chi trả, phù hợp với hợp đồng và tình hình tài chính của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

3.1 - Công tác tổ chức và quản lý:

- Ban Tổng Giám Đốc Công ty luôn khẳng định vai trò lãnh đạo điều hành, tiếp tục khẳng định và nâng cao vị thế hình ảnh của Công ty trên thị trường, hướng tới mục tiêu ***“Đi cùng bạn trên bước đường an cư lạc nghiệp”***. Tiếp tục hoàn thiện sơ đồ tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng lực quản trị và điều hành của bộ máy quản lý.

- Đẩy mạnh hợp tác với các đối tác trong và ngoài tỉnh để nâng cao năng lực cạnh tranh. Phát huy giá trị cốt lõi ***“chất lượng cao nhất, hiệu quả tốt nhất, thời gian thực hiện nhanh nhất”*** để tạo đà phát triển nhằm đạt được mục tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Tăng cường công tác tìm kiếm việc làm, dự án đầu tư, tích cực phối hợp chặt chẽ với các ban ngành chức năng kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; Phát huy các thuận lợi và thế mạnh của Công ty trong cạnh tranh giữ thị phần, thu hút khách hàng mới.

- Công tác quản lý an toàn vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ: duy trì thường xuyên công tác quản lý an toàn, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và tham gia bảo hiểm tai nạn cho người lao động, đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm như BH phương tiện, BH cháy nổ..., thường xuyên mở các lớp huấn luyện ATVSLĐ cho người lao động trong Công ty.

- Thực hiện tốt quy trình quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

3.2 - Công tác tài chính kế toán:

- Tình hình tài chính: tài chính vững mạnh, quản lý tài chính đạt hiệu quả, công tác tham mưu cho lãnh đạo được đánh giá tốt. Luôn sẵn sàng nguồn vốn cho kế hoạch hoạt động kinh doanh và đầu tư.

- Công tác kế toán: thực hiện tốt việc cập nhật và hướng dẫn cập nhật các quy định về tài chính kế toán hiện hành. Công tác hạch toán kế toán được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính chính xác, công khai và minh bạch. Theo dõi và quản lý công nợ chặt chẽ, nộp các khoản thuế và các khoản BHXH, BHYT kịp thời, đúng thời gian quy định.



4. Kế hoạch phát triển

Bước vào năm đầu tiên của Nhiệm kỳ thứ 2, Ban điều hành Công ty mạnh dạn đề ra kế hoạch trong công tác tái cơ cấu tổ chức và nhân sự nhằm tạo bước đột phá trong việc thực hiện chiến lược kinh doanh. Đối với lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là khai thác cát, thi công xây dựng công trình, đầu tư phát triển các khu, cụm công nghiệp và bất động sản, dự kiến sau thời gian dài bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid – 19, năm 2022 được dự báo là năm phát triển mạnh mẽ của hoạt động đầu tư xây dựng, đặc biệt là ở khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long. Do vậy HĐQT và Ban điều hành Công ty sẽ nắm bắt thời cơ đề ra những chiến lược kinh doanh và đầu tư phù hợp nhằm giúp Công ty có bước chuyển mình mạnh mẽ, thúc đẩy hoạt động kinh doanh có hiệu quả, đạt được kỳ vọng của cổ đông và các nhà đầu tư

Riêng đối với tỉnh Đồng Tháp, với chủ trương “*Đồng hành cùng doanh nghiệp*”, lãnh đạo Tỉnh đã ban hành kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Đồng Tháp tiếp tục nằm trong Top tỉnh thành có chỉ tiêu năng lực cạnh tranh đứng đầu cả nước. Do vậy, Ban lãnh đạo Công ty sẽ nắm bắt cơ hội để thúc đẩy các doanh nghiệp đầu tư, nhanh chóng lấp đầy vào các khu, cụm công nghiệp do Công ty quản lý. Đồng thời đẩy nhanh công tác thi công khu CN Tân Kiều, đưa công trình hoàn thành và đi vào hoạt động đúng tiến độ. Ban điều hành Công ty sẽ kịp thời nắm bắt, đề ra những giải pháp phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

4.1 - Nhiệm vụ trọng tâm:

- Phấn đấu giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu đạt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 đề ra.

- Đẩy mạnh công tác quảng bá và kêu gọi đầu tư nhằm lấp đầy Cụm CN Tân Lập - huyện Châu Thành trong giai đoạn 2022 - 2023. Tiếp tục triển khai công tác đấu thầu và tổ chức thi công các hạng mục tiếp theo để nhanh chóng hoàn thành Khu CN Tân Kiều – huyện Tháp Mười đúng tiến độ đã được phê duyệt .

- Tổ chức thi công các công trình, dự án đạt chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.

- Chuẩn bị tốt nguồn lực tài chính để chủ động thực hiện các dự án đầu tư. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chi phí, giảm giá thành sản phẩm nhằm nâng cao hiệu suất kinh doanh.

- Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực về tổ chức điều hành, đổi mới quản lý hoạt động của Công ty, đào tạo bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Tiếp tục hoàn thiện và đưa vào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

**4.2 - Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản:***ĐVT: Đồng*

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2022
1	Tổng doanh thu	650.000.000.000
2	Tổng chi phí	540.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	110.000.000.000
4	Nộp NSNN	220.000.000.000
5	Chi cổ tức	14,60%



PHẦN IV- ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2021 là một năm cực kỳ khó khăn đối với Công ty CP Xây Lắp và VLXD Đồng Tháp, hoạt động của Công ty bị ảnh hưởng nặng nề do thời gian giãn cách xã hội kéo dài, hoạt động khai thác cát có phần hạn chế do sản lượng khai thác cát bị cắt giảm so với năm 2020, ngoài ra, nhiều phương tiện sà lan, cần cẩu của Công ty còn phải điều động tham gia thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị khu vực biên giới tỉnh Đồng Tháp. Tuy vậy, Công ty đã có nhiều giải pháp khắc phục khó khăn để hoạt động luôn ổn định và hạn chế thấp nhất thiệt hại xảy ra.

Hội đồng quản trị thống nhất với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán, kế hoạch SXKD năm 2022 để trình ĐHCĐ thường niên 2022 thông qua.

Công ty đã hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế, trong năm đã nộp gần 400 tỷ đồng cho NSNN, đóng góp vào công tác xã hội của tỉnh tương đương 3,3 tỷ đồng, thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, PCCC và an ninh, trật tự xã hội nơi có cơ sở của Công ty hoạt động.

Thực hiện tốt các công việc khác thuộc thẩm quyền của HĐQT Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Tổng Giám đốc Công ty:

Thực hiện tốt vai trò chỉ đạo điều hành mọi hoạt động của Công ty theo Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Luôn nghiêm túc thực thi đúng chính sách Pháp luật trong sử dụng đồng vốn, tài sản, lao động, đầu tư. Đồng thời tổ chức hoạt động SXKD đúng theo quy định của pháp luật và định hướng của HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự điều hành của Tổng giám đốc Công ty trong tình hình hoạt động kinh doanh ngày càng khó khăn như hiện nay. Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của HĐQT, nhất là các ý kiến về việc xử lý công tác thoái vốn Nhà nước, kế hoạch tài chính cụ thể cho từng dự án, từng thời điểm phù hợp với tình hình tài chính của Công ty. Tổng giám đốc đã chỉ đạo, phối hợp tốt với Sở Tài chính Đồng Tháp trong việc điều hành công tác thoái vốn Nhà nước tại Công ty, góp phần cho việc thoái vốn Nhà nước hoàn thành đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao và không làm thất thoát vốn Nhà nước.

- Các Phó Tổng Giám đốc:

Các thành viên trong Ban điều hành là Phó Tổng Giám đốc luôn thể hiện được năng lực, kinh nghiệm, có tinh thần trách nhiệm cao và thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành đối với lĩnh vực hoạt động được phân công.

Tôn trọng Pháp luật và tham mưu tốt về các mặt cho Tổng Giám đốc Công ty.



- Các cuộc họp Ban điều hành:

Duy trì tốt các cuộc họp giao ban hàng tháng và cuộc họp sơ kết để đánh giá lại quá trình hoạt động, tập trung chỉ đạo thực hiện một số nội dung quan trọng, giải quyết những bất cập và lắng nghe ý kiến của các thành phần tham dự. Tham dự cuộc họp có các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

Ban điều hành tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT mở rộng để báo cáo quá trình hoạt động SXKD của Công ty trong từng giai đoạn và có nhiều ý kiến đề xuất, đóng góp hữu ích cho HĐQT Công ty.

Nhìn chung trong quá trình giám sát, Hội đồng quản trị chưa phát hiện các vi phạm Điều lệ, nội quy, quy chế của Công ty và các quy định của Pháp luật trong quá trình điều hành hoạt động SXKD của Ban tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty .

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2022, HĐQT xác định các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau:

- Chỉ đạo và quản trị hoạt động của Công ty theo hướng tăng trưởng nhưng đảm bảo ổn định, bền vững, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHCĐ đã thông qua.

- Tăng cường quản trị rủi ro để kịp thời chỉ đạo biện pháp ngăn ngừa nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động của Công ty an toàn và hiệu quả. Tập trung rà soát và kiểm soát tốt chi phí giá thành, đảm bảo tỷ suất lợi nhuận theo đúng kế hoạch.

- Tập trung chỉ đạo và tăng cường kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2022 và các vấn đề khác có liên quan nhằm đảm bảo thực thi đúng Pháp luật về mọi mặt và giải quyết kịp thời những bất cập và nhằm ngày càng nâng cao tăng hiệu quả trong SXKD.

- Tập trung xây dựng và chỉ đạo thực hiện đồng bộ về nhiều mặt như đầu tư nguồn nhân lực, đổi mới trang thiết bị, áp dụng khoa học công nghệ, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức nhân sự theo hướng tinh gọn bộ máy, tăng cường tiết kiệm, chọn đối tác hợp tác và liên doanh liên kết...nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục đồng hành cùng Ban Tổng giám đốc và toàn thể người lao động trong Công ty phấn đấu vượt qua khó khăn, thử thách để giữ vững sự phát triển ổn định và không ngừng phát triển trong mọi hoạt động của Doanh nghiệp, phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHCĐ đã thông qua.



PHẦN V - QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 - Cơ cấu và thành viên HĐQT:

Cơ cấu Hội đồng quản trị: năm 2021: Hội đồng quản trị Công ty gồm có 3 thành viên. Tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 18/02/2022 Công ty đã sửa đổi điều lệ và bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026 với 5 thành viên. Tại phiên họp này, HĐQT cũng bầu Chủ tịch và một Phó Chủ tịch HĐQT.

- *Danh sách thành viên HĐQT năm 2021:*

➤ **Chủ tịch HĐQT: ông VÕ ĐÌNH QUỐC HUY**

- Sinh năm: 1978
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Số lượng cổ phần: 11.231.620 CP. Trong đó:
 - + Số cổ phần đại diện sở hữu: 11.221.020 CP
 - + Số cổ phần cá nhân sở hữu: 10.600 CP
- Tỷ lệ sở hữu và đại diện sở hữu cổ phần: 29,097%

➤ **Thành viên HĐQT - Tổng Giám Đốc: ông NGUYỄN HỮU PHƯỚC**

- Sinh năm: 1962
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Số lượng cổ phần: 4.364.020 CP. Trong đó:
 - + Số cổ phần đại diện sở hữu: 4.330.920 CP
 - + Số cổ phần cá nhân sở hữu: 33.100 CP
- Tỷ lệ sở hữu và đại diện sở hữu cổ phần: 11,306%

➤ **Thành viên HĐQT - Phó TGD : bà TRẦN THỊ THÚY HẰNG**

- Sinh năm: 1969
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán
- Số lượng cổ phần: 4.144.760 CP. Trong đó:
 - + Số cổ phần đại diện sở hữu: 4.134.060 CP
 - + Số cổ phần cá nhân sở hữu: 10.700 CP
- Tỷ lệ sở hữu và đại diện sở hữu cổ phần: 10,738%.

(Số cổ phần sở hữu được xác định theo danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2021)



Số vốn đại diện sở hữu của cả 03 thành viên HĐQT là đại diện cho phần vốn góp của Nhà nước tại Công ty, được UBND tỉnh Đồng Tháp giao đại diện theo quyết định số 285/QĐ-UBND-TCCB ngày 20/12/2021.

- Hoạt động của HĐQT năm 2021:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Võ Đình Quốc Huy	42/42	100%	
2	Nguyễn Hữu Phước	42/42	100%	
3	Trần Thị Thúy Hằng	42/42	100%	

✓ Năm 2020 được đánh giá là một năm đầy thử thách với ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nhưng HĐQT đã hoàn thành tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành tổng thể, cũng như giám sát hiệu quả hoạt động của Ban Tổng giám đốc.

✓ 100% các thành viên đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Theo đó, đã ban hành các Nghị quyết phê duyệt, chỉ đạo và trực tiếp giải quyết nhiều vấn đề có liên quan đến mọi hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.

✓ HĐQT luôn nêu cao tính thận trọng và tuân thủ Pháp luật trong công tác quản lý; Đoàn kết, trung thực, chủ động sáng tạo, trách nhiệm và thực hiện quyền ý kiến, quyền biểu quyết bình đẳng đối với các vấn đề có liên quan.

1.2 - Các tiểu ban trực thuộc HĐQT:

Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị

1.3 - Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập:

Công ty không có thành viên HĐQT độc lập

1.4 - Danh sách Thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

- Ông Võ Đình Quốc Huy – Chủ tịch HĐQT
- Bà Trần Thị Thúy Hằng – Thành viên HĐQT

2. Ban kiểm soát

- Danh sách thành viên BKS:

STT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Cổ phần sở hữu	
		Nam	Nữ		Số lượng	Tỷ lệ %
1	Đặng Thanh Hồng	1980		Cử nhân kinh tế	900	0,0023
2	Nguyễn Thị Thanh An		1983	Cử nhân kế toán	0	0
3	Nguyễn Phan Trọng Toàn	1972		ĐH tài chính – tín dụng	0	0



- Hoạt động của BKS:

Số TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đặng Thanh Hồng	4	100%	
2	Nguyễn Phan Trọng Toàn	4	100%	
3	Nguyễn Thị Thanh An	4	100%	

✓ Ban kiểm soát Công ty luôn nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình từ phía các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty. Được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản trị, điều hành, quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty trong quá trình điều hành và hoạt động.

✓ Giữa BKS, HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp, gắn kết và minh bạch thông tin xuyên suốt trong quá trình hoạt động.

3. Các giao dịch, thù lao và lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và BKS:

3.1. Mức lương, thưởng, thù lao của Ban lãnh đạo Công ty năm 2021

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập 2021	Ghi chú
Hội đồng quản trị				
1	Võ Đình Quốc Huy	Chủ tịch HĐQT	1.950.728.000	
2	Nguyễn Hữu Phước	TVHĐQT – TGD	1.725.189.000	
3	Trần Thị Thúy Hằng	TVHĐQT – PTGD	1.529.923.000	
Ban điều hành				
1	Phạm Minh Nghĩa	Phó Tổng GD	1.404.818.000	
2	Nguyễn Hoàng Anh	Phó Tổng GD	1.226.576.000	
3	Nguyễn Thành Trung	Kế toán trưởng	1.297.010.000	
Ban kiểm soát				
1	Đặng Thanh Hồng	Trưởng ban KS	1.218.546.000	
2	Nguyễn Phan Trọng Toàn	Thành viên BKS	385.294.000	
3	Nguyễn Thị Thanh An	Thành viên BKS	349.310.000	

**3.2 - Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Hữu Phước	TV.HĐQT – Tổng Giám đốc (Người nội bộ)	79.600	0,206	29.600	0,077	Bán
2	Nguyễn Hữu Phước	TV.HĐQT – Tổng Giám đốc (Người nội bộ)	29.600	0,077	33.100	0,086	Mua

4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

DONG THAP BMC luôn thể hiện sự tôn trọng với các bên liên quan thông qua hoạt động công bố thông tin và quản trị Công ty một cách minh bạch. Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và các quy định về quản trị công ty theo Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ đã ban hành. Tuân thủ các quy định tại Quy chế công bố thông tin và Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 26/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Để đảm bảo quyền lợi đối với tất cả cổ đông và nhà đầu tư, Công ty luôn rà soát và hoàn thiện hệ thống các Quy định, Quy chế nội bộ để HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty quản lý một cách chuẩn mực và có hiệu quả.



PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán (BCTC riêng và hợp nhất):

- Chấp nhận toàn phần có nhấn mạnh
- Vấn đề nhấn mạnh: Chúng tôi xin lưu ý người đọc đến các điều chỉnh liên quan đến việc trình bày lại Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 theo yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước như được đề cập tại mục 10 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính. Ý kiến của chúng tôi không bị ảnh hưởng bởi vấn đề này.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ <http://www.dongthapbmc.vn> (mục Quan hệ cổ đông)

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN HỮU PHƯỚC